

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày: 05/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Trường Chinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Bé Hai** - Chuyên viên Phòng Tư pháp huyện Cao Lãnh
2. Bà **Võ Thị Diệp** - Giáo viên Trường Trung học phổ thông Cao Lãnh 1

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đào Kim Xoa** - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Hữu Nghi** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: **06/2021/TLST-HS** ngày **12** tháng **3** năm **2021** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày **30** tháng **3** năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Đặng Quốc C** - sinh ngày 14/9/2002 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 3, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông: **Đặng Văn S** (chết), sinh năm 1964 và bà **Phạm Thị R**, sinh năm 1962; Chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: có 01 tiền sự vào ngày 21/12/2020 bị UBND xã ML áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

2. **Đinh Thái A** - sinh ngày 30/7/2003 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 1, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông **Đinh Tấn D**, sinh năm 1969 và bà **Võ Thị H**, sinh năm 1972; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú có mặt tại phiên tòa.

* *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đinh Thái A:* Bà **Võ Thị H** - sinh năm 1972, địa chỉ: khóm Mỹ Phú Đất Liền, thị trấn Mỹ Thọ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp và ông **Đinh Tấn D** - sinh năm 1969, địa chỉ: ấp 1, xã MH, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp. **(Tất cả đều có mặt).**

* *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thái A:* Ông **Nguyễn Văn T** - là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp **(có mặt).**

* *Người bị hại:* Ông **Võ Thành C** - sinh năm 1960; địa chỉ: ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- **Võ Minh T** - sinh năm 1986; Cư trú: Ấp 4, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

- **Võ Thanh D** - sinh năm 1986; Cư trú: Ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

* *Người làm chứng:*

- **Đặng Thị Đ** - sinh năm 1968; Cư trú: Ấp 3, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

- **Võ Phi B** - sinh năm 1954; Cư trú: Ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

- **Nguyễn Bình A** - sinh năm 1980; Cư trú: Ấp BMA, xã BT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

- **Võ Tuyết M** - sinh năm 1981; Cư trú: Ấp BMA, xã BT, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp **(vắng mặt).**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đặng Quốc C và Đinh Thái A bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do thường xuyên đến vườn nhà của ông Võ Văn C tại Ấp 2, xã ML, huyện Cao Lãnh để bắt ốc nên Đặng Quốc C phát hiện có cây mai vàng cao 2,4m nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Đến khoảng 02 giờ ngày 11/8/2020, C mượn xe mô tô biển số 66F1-291.03 của anh Võ Minh T để đi công việc được anh T đồng ý cho mượn. Đến khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, C mang theo cây kiềm răng dài khoảng 20cm điều khiển xe đến vườn của ông C, dùng kiềm cắt lưới B40 để vào vị trí cây mai cách đường khoảng 2,5m và dùng tay nắm cây mai lắc mạnh nhiều lần để bung gốc, do cây mai còn nhiều rễ nên không thể nhấc lên khỏi mặt đất được, lúc này C ra phía trước nhà anh Võ Thanh D lấy lưới hái bằng kim loại dài 15cm, cán gỗ dài 12cm để cắt bỏ một số rễ cây. Sau đó, C kéo lê cây mai để cập lề đường rồi điều khiển xe mô tô đến nhà Đinh Thái A nói dối nhờ ôm đùm bao ốc, A đồng ý lên xe C chở đến vườn nhà ông C thì không thấy bao ốc mà

phát hiện cây mai nên hỏi C ăn trộm mai phải không, C trả lời là mai trộm cắp. Biết đây là tài sản do C trộm nhưng A vẫn điều khiển xe chở C ngồi phía sau ôm cây mai đến nhà bà Đặng Thị Đ là cô ruột của C (lúc này bà Đ không có ở nhà) tại ấp 3, xã ML, huyện CL mang ra phía sau nhà cất giấu, C nói khi nào bán cây mai được sẽ cho A 500.000 đồng. Sau đó ông C phát hiện mất cây mai nên đi tìm kiếm thì phát hiện cây mai tại nhà bà Đèo nên báo công an xã ML đến để thu giữ.

Vật chứng tạm giữ: 01 cây mai vàng cao 2,4m, hoành đế 1,67m, hoành gốc 45cm, hoành chi 11cm, hoành tròn tán 1,9m; 01 lưỡi hái bằng kim loại dài 15cm, cán dài 12cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 75/BB-HĐĐGTTTHS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cao Lãnh, kết luận: 01 cây mai vàng cao 2,4m, hoành đế 1,67m, hoành gốc 45cm, hoành chi 11cm, hoành tròn tán 1,9m trị giá 10.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho Võ Văn C cây mai và ông C không có yêu cầu bồi thường gì khác. Trả lại cho anh Võ Thanh Duy lưỡi hái bằng kim loại dài 15cm, cán dài 12cm.

Đối với cây kiếm răng dài khoảng 20cm, bị cáo C sử dụng để làm công cụ phạm tội đã ném bỏ, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không tìm thấy.

Tại Cáo trạng số 10/CT-VKSHCL ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Đặng Quốc C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và bị cáo Đinh Thái A về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Đinh Thái A phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Về hình phạt:

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Quốc C với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đinh Thái A với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường khác nên không đề nghị xem xét.

* Người bào chữa cho bị cáo Đinh Thái A phát biểu quan điểm thống nhất với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Đồng thời, người bào chữa còn đề nghị xem xét các tình tiết về nhân thân, hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện nay thuộc diện hộ nghèo và rất khó khăn về kinh tế đề làm căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

* Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát. Các bị cáo không ai tranh luận với quan điểm luận tội của kiểm sát viên. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, mọi hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Đặng Quốc C và Đinh Thái A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 10/CT-VKSHCL ngày 10/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của các bị cáo. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, chính bị cáo C đã lén lút lấy trộm cây mai vàng của ông Võ Thành C vào khoảng **04 giờ 30 phút** ngày 11/8/2020 tại phần đất thuộc quyền sử dụng của ông C tọa lạc ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đối với bị cáo Đinh Thái A mặc dù biết cây mai là do C đã chiếm đoạt của người khác mà có nhưng A vẫn cùng C vận chuyển cây mai đến phần đất phía sau nhà bà Đặng Thị Đ (là cô ruột của C) ở ấp 3, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp để cất giấu trong khoảng thời gian chờ tiêu thụ.

Theo bản kết luận định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận giá trị tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), các bị cáo thống nhất với kết quả định giá và không có ý kiến gì.

Lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Quốc C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Thái A đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Khi thực hiện tội phạm, tuy các bị cáo chưa thành niên nhưng có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Đối với bị cáo Đặng Quốc C mặc dù biết rõ hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì lòng tham và muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Trong vụ án này, bị cáo có vai trò chính vì đã nảy sinh ý định và đã thực hiện xong hành vi trộm cắp tài sản, sau đó bị cáo mới rủ rê Đinh Thái A để cùng nhau thực hiện hành vi tiêu thụ tài sản và được A đồng ý.

Đối với bị cáo Đinh Thái A tuy không có hẹn trước với C để thực hiện tội phạm nhưng khi biết được C đã lấy trộm tài sản của người khác để bán lấy tiền tiêu xài nhưng A vẫn đồng ý cùng C thực hiện hành vi vận chuyển tài sản đi cất giấu để chờ tiêu thụ.

Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Riêng đối với bị cáo Đinh Thái A thuộc diện hộ nghèo theo quy định của pháp luật; hơn nữa, hành vi của A là do nhất thời phạm tội do có sự hạn chế về mặt nhận thức nên nghe theo lời rủ rê của bị cáo C; đồng thời, tại thời điểm xét xử thì bị cáo A vẫn chưa thành niên, do đó cần tạo điều kiện để giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho

gia đình và xã hội. Xét thấy, bị cáo A có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng cùng với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để cho bị cáo rèn luyện, sửa chữa để trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý xong trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, người bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định. Tuy nhiên, bị cáo Đinh Thái A thuộc hộ nghèo theo quy định của pháp luật nên được miễn toàn bộ tiền án phí.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh và người bào chữa cho bị cáo A về tội danh, khung hình phạt và mức hình phạt là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đặng Quốc C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Đinh Thái A** phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Đinh Thái A 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 05/5/2021).

Giao bị cáo Đinh Thái A cho Ủy ban nhân dân xã **MH**, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã **MH**, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đinh Thái A có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc bị cáo Đinh Thái A phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì phải thực hiện theo quy định tại **Điều 92** Luật thi hành án hình sự.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong.

- Về án phí: Áp dụng **điểm đ khoản 1 Điều 12**; khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đặng Quốc C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Đinh Thái A thuộc diện hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Trường Chinh